TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-HNGĐ	*Lạng Giang, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 12/4/2023, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 2000

Địa chỉ Thôn Giếng,xã Tiên Lục,huyện Lạng Giang,tỉnh Bắc Giang

*** Bị đơn:** Anh Lê Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Giếng,xã Tiên Lục,huyện Lạng Giang,tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị L và anh T có 01 con chung là Lê Văn Khang , sinh ngày 27/12/2019.

Chị L và anh T thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn, anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Văn Khang, sinh ngày 27/12/2019.

Sau khi ly hôn , chị L có quyền thăm nom con chung , không ai được cản

trở chị thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L chịu toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm bằng 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0005310 ngày 11/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị L đã nộp đủ số tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại chị L 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai vừa nêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Tiên Lục;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiêm